

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2008/QĐ-UBND

Quy Nhơn, ngày 07 tháng 01 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đặt tên đường chưa có tên
ở thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng.

Căn cứ Nghị quyết số 30/2007/NQ-HĐND ngày 19/12/2007 của HĐND tỉnh khoá X, kỳ họp thứ 11 về việc thông qua Đề án đặt tên đường thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin và Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 17 tên đường cho những đường chưa có tên ở thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn (*có danh mục tên đường kèm theo Quyết định này*)

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn phối hợp với Sở Văn hoá – Thông tin và các ngành liên quan tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin, Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Bình

DANH MỤC TÊN ĐƯỜNG THỊ TRẤN PHÚ PHONG, HUYỆN TÂY SƠN

(Kèm theo Quyết định số: 02/2008/QĐ-UBND ngày 07/01/2008 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Tên đường	Điểm đầu-Điểm cuối vị trí	Độ dài (m)	Lộ giới (m)		Kết cấu mặt đường (m)	Cấp đường
				Quy hoạch (m)	Hiện trạng (m)		
1	HÙNG VƯƠNG	Từ đường Nguyễn Huệ giáp cầu Đồng Sim (Km 39+641-Km41+117)	1.536	41	41	Bê tông nhựa	3
2	TRẦN HƯNG ĐẠO	Từ đường Nguyễn Huệ giáp đường Đô đốc Long (Km0+00-Km1+630)	1.630	20	20	Đường cấp phối	5
3	LÊ LỢI	Từ đường Nguyễn Huệ giáp đường Đô đốc Long (Km 0+00-Km1+600)	1.600	15	15	Đất cấp phối	5
4	ĐÔ ĐỐC BẢO	Từ đường Nguyễn Huệ giáp đường Đô đốc Tuyết (Km0+00-Km1+590)	590	14	14	Đất cấp phối	5
5	ĐÔ ĐỐC TUYẾT	Từ đường Đô đốc Bảo đến đô đốc Long (Km0+590-Km1+590)	1.000	14	14	Đất cấp phối	5
6	ĐÔ ĐỐC LONG	Từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Hùng Vương (Km1+630-Km2+110)	480	20	20	Đất cấp phối	5
7	NGUYỄN SINH SẮC	- Đoạn từ Quang Trung đến Đồng Đa (km0+00-Km0+776) - Đoạn từ Đồng Đa đến Nguyễn Huệ (Km0+776-Km1+262)	76 486	12 15	5 15	Đường cấp phối Đường cấp phối	5 5
8	HAI BÀ TRÚNG	Từ đường Mai Xuân Thưởng (ngã ba Mai Xuân Thưởng - Nguyễn Sinh Sắc) đến giáp đường Nguyễn Huệ (Km0+00- Km0+370)	370	15	15	Đường cấp phối	5
9	NGUYỄN THỊ HỒNG BÔNG	Từ đường Trần Quang Diệu (dưới UBND thị trấn) đến giáp đường Nguyễn Sinh Sắc (Km0+00-Km0+268)	268	10	10	Đường cấp phối	5

10	PHAN HUY ÍCH	Từ đường Nguyễn Huệ đến giáp đường hẻm đường Quang Trung (khu Lý Thới))Km0+00-Km0+267)	267	12	12	Đường cấp phối	5
11	PHAN THỈNH	Từ đường Quang Trung đến giáp đường Phan Đình Phùng (Km0+00-Km0+156)	156	12	12	Đường cấp phối	5
12	31-3	Từ đường Quang Trung đến giáp đường Phan Đình Phùng (trước cổng UBND huyện Tây Sơn))(Km0+00-Km0+140)	140	28	28	Bê tông nhựa	3
13	NGÔ VĂN SỞ	Từ đường Đống Đa đến giáp đường Nguyễn Nhạc (Km0+00-Km0+496)	496	14	9	Đường cấp phối	6
14	TRẦN VĂN KỶ	Từ đường Nguyễn Hàn đến đường Nguyễn Nhạc (Km0+00-Km0+266)	266	16	16	Đường cấp phối	5
15	NGUYỄN THIẾP	Từ Nguyễn Huệ đến giáp đường Nguyễn Nhạc (Km0+00-Km1+100)	1.100	16	16	Đường đất cấp phối	
16	TRƯƠNG VĂN HIỂN	Từ đường Nguyễn Huệ đến giáp đường Bùi Thị Nhạn (Km0+00-Km0+295)	295	12	7	Bê tông xi măng	4
17	BÙI THỊ NHẠN	Từ đường Nguyễn Nhạc đến giáp đường Văn Phong (Km0+00-Km0+418)	418	12	9	Đường đất	6